

TÒA ÁN NHÂN DÂN H ỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 32 /2022/HS-T
Ngày 18-5-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN H ỆN DI LINH – TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông K'My Na

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Phương

Ông Đào Duy Trâm

- Thư ký phiên tòa: bà Giáp Thị Thu Ly– Thư ký Tòa án nhân dân H ện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện K sát nhân dân H ện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phụng - K sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân H ện Di Linh. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 27-01-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/HSST-QĐ ngày 28-02-2022; Thông báo hoãn phiên tòa số 02/2022/TB-TA ngày 23-3-2022; Thông báo hoãn phiên tòa số 15/2022/TB-TA ngày 15-4-2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2022/HSST-QĐ ngày 29-4-2022 của Tòa án nhân dân H ện Di Linh đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành N**, Sinh năm: 1981, tại: Lâm Đồng.
Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: số 702/4/7 Trần Phú, tổ 2, phường L , Tp. B , tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 3/12; quốc tịch: Việt N ; dân tộc: Kinh; giới tính: N ; tôn giáo: Phật giáo. Con ông Nguyễn Tường Th, sinh năm 1953 và bà Võ Thị Ch, sinh năm 1955.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03-10-2021, cH ển tạm giam từ ngày 06-10-2021 , hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an H ện Di Linh. Có mặt tại phiên tòa.

+ *Bị hại:*

- Ông Hoàng Trọng D, sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ 15, thị trấn L , H ện B , tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Ông Trần Công H , sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn 9, xã Đ , H ện D , tỉnh Lâm Đồng.Có mặt.

- Ông Nguyễn Sỹ K, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 8, xã T , H ện D , tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

+ Người làm chứng: Ông Trần Tô H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 2, xã H , H ện D , tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04-02-2015, ông Hoàng Trọng D , địa chỉ: Tổ 15, TT Lộc Thắng, H ện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng mua của ông Vũ Văn H địa chỉ: thôn 1, xã Lộc Thành, H ện Bảo Lâm 01 chiếc xe máy mức H KOMATSU - PC 120 với giá 275.000.000 đồng. Sau khi mua, ông D giao xe cho bị cáo Nguyễn Thành N đi mức đất thuê tại xã Tân Thượng và các xã lân cận. Đến tháng 05-2015, bị cáo N mang xe máy mức nói trên đến gara Quang V tại thôn 8, xã G , H ện D do ông Đặng Ngọc V làm chủ để sửa chữa bảo trì. Sau đó, vì không có tiền tiêu xài, bị cáo N nảy sinh ý định bán xe máy mức để lấy tiền. bị cáo N liên hệ với anh Nguyễn Văn Thắng địa chỉ: thôn 2, xã H , H ện D để nhờ anh Thắng giới th người mua xe, anh Thắng gọi điện thoại cho anh Trần Tô H (còn gọi là Hậu) địa chỉ: thôn 2, xã H , H ện D , tỉnh Lâm Đồng nói bị cáo N có xe máy mức cần bán.

Do biết Trần Công H địa chỉ: thôn 9, xã Đ , H ện D đang có nhu cầu mua xe máy mức nên anh H đã trao đổi với anh H . Sau đó, anh H đưa số tiền 180.000.000 đồng nhờ anh Nguyễn Sỹ K , địa chỉ: thôn 8, xã Tân Lâm cùng anh H đi xem và mua xe giúp. Anh H và anh K gặp N tại gara Quang V để xem xe và thỏa thuận giá mua là 180.000.000 đồng, khi mua xe anh K có hỏi bị cáo N về nguồn gốc và giấy tờ của xe thì bị cáo N đưa cho H 01 giấy mua bán xe viết tay với nội dung ông Phạm Văn H bán xe cho bị cáo N với giá 275.000.000 đồng (đây là giấy do N tự viết để làm tin khi bán xe) nên anh K đồng ý mua xe, bị cáo N đã viết một giấy mua bán xe do bị cáo N ký bên bán và chủ gara Quang V ký tên người chứng kiến rồi nhận tiền và giao xe máy mức cho K .

Sau khi nhận số tiền 180.000.000 đồng, bị cáo N sử dụng trả cho ông V 20.000.000 đồng tiền sửa xe, số còn lại bị cáo sử dụng tiêu xài cá nhân. Sau đó, do sợ bị ông D phát hiện nên đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan cảnh sát điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh truy nã đối với bị cáo. Ngày 03-10-2021 bị Công an phường L , Tp. B bắt theo lệnh truy nã.

Ngày 24-12-2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an H ện Di Linh ban hành Quyết định số 14 trưng cầu định giá tài sản đối với xe máy mức H KOMATSU-PC120. Tại biên bản định giá tài sản ngày 10-5-2016 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự H ện Di Linh kết luận giá trị tài sản xe máy đào bánh xích H KOMATSU-PC120 (đã qua sử dụng) trị giá 180.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Thành N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý.

Tình tiết tăng nặng: không.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an H ện Di Linh đã thu giữ:

01 xe máy đào bánh xích H KOMATSU-PC120 (đã trả lại cho chủ sở hữu).

01 giấy mua bán xe viết tay mang tên Vũ Văn H và Hoàng Trọng D ; 01 giấy bán xe viết tay mang tên Phạm Văn H và Nguyễn Thành N , hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Hoàng Trọng D đã nhận lại xe máy mức bị chiếm đoạt nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với anh Trần Công H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 498.000.000 đồng gồm tiền mua xe và tiền sửa chữa xe, tiền lãi phát sinh. Bị cáo và gia đình đã bồi thường số tiền 90.000.000 đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự H ện Di Linh.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng Viện K sát đã truy tố, không thắc mắc khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa đại diện Viện K sát nhân dân H ện Di Linh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 140 Bộ Luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xét xử bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Công H yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 280.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an H ện Di Linh, Điều tra viên, Viện K sát nhân dân H ện Di Linh và K sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Tại phiên tòa bị hại ông Hoàng Trọng D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Sỹ K vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ Điều 292 Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thành N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai nhận: Vào ngày 29-10-2015, tại xã G, Hện D tỉnh Lâm Đồng, bị cáo Nguyễn Thành N lợi dụng sự tin tưởng của ông Hoàng Trọng D giao xe máy đào bánh xích H KOMATSU-PC120 cho bị cáo quản lý đã tự ý mang bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Giá trị xe máy đào bánh xích H KOMATSU-PC120 N chiếm đoạt là 180.000.000 đồng.

[3] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ đã có đủ căn cứ xét xử bị cáo Nguyễn Thành N về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” đúng như tội danh và điều luật mà Viện K sát nhân dân Hện Di Linh đã truy tố.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng vì lòng tham muốn có tiền tiêu xài, lợi dụng sự tin tưởng của ông Hoàng Trọng D giao xe máy đào bánh xích H KOMATSU-PC120 cho bị cáo quản lý đã tự ý mang bán, để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Giá trị xe máy đào bánh xích H KOMATSU-PC120 bị cáo N chiếm đoạt là 180.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn mất an ninh trật tự ở địa phương nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo ở chỗ, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện khắc phục một phần hậu quả mà mình gây ra nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe H KOMATSU-PC120 đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét giải quyết và tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 02 giấy bán xe là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Công H yêu cầu bị cáo N bồi thường tổng số tiền 280.000.000đ, bị cáo đã bồi thường 140.000.000đ, số tiền còn lại 140.000.000đ bị cáo đồng ý bồi thường nên công nhận sự thỏa thuận là có căn cứ.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 54 Bộ luật

hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành N 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03-10-2021.

Về trách nhiệm Dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành N bồi thường cho ông Trần Công H số tiền 280.000.000đ. Đã bồi thường 140.000.000đ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự H ện Di Linh theo biên lai thu số 0002289 ngày 14-12-2021 và biên lai thu số 0002343 ngày 06-4-2022 còn phải bồi thườ

ng thêm 140.000.000đ

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

2.Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.000.000đ án phí Dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND H ện Di Linh;
- Chi cục THADS H ện Di Linh;
- Công an H ện Di Linh;
- Bị cáo (để thi hành);
- Bị hại, người liên quan;
- Sở TP tỉnh Lâm Đồng;
- THA hình sự; Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

K' My Na

